

NGOẠI NGỮ VỚI BẢN NGỮ

MỘT SỐ KĨ NĂNG SỬ DỤNG TỪ ĐIỂN ĐỂ NÂNG CAO VỐN TỪ NGỮ CỦA SINH VIÊN KHÔNG CHUYÊN NGỮ

Some skills in using dictionary to improve the English vocabulary knowledge of non-major students

NGUYỄN THẾ HẢI

(ThS, Trường ĐH Công nghiệp Tp Hồ Chí Minh)

Abstract

Vocabulary plays an important role in the process of learning English as a foreign Language. There is no doubt that dictionaries help students improve their vocabulary and become lifelong self-learners. The way students expand their vocabulary depends largely on using dictionaries. This paper mentions some skills in using dictionary to help non - English major students to improve their vocabulary knowledge.

1. Mở đầu

Nhiều nghiên cứu đã chỉ ra rằng vốn hiểu biết về từ ngữ đóng vai trò quan trọng trong quá trình học tiếng (Knight, 1994; Lupescu & Day, 1993). Hiện nay có rất nhiều công cụ giúp người học có thể tự học nâng cao vốn từ ngữ tiếng Anh như: tài liệu, sách báo, từ điển, máy tính, phần mềm học từ vựng... Trong đó, từ điển được xem như một phần quan trọng không thể thiếu đối với người học tiếng. Theo một số nhà nghiên cứu, từ điển có tác dụng giúp người học dễ dàng hơn quá trình học từ vựng của mình (Hulstijn, 1993; Knight, 1994; Summers, 1988). Tuy nhiên, cũng có không ít người học có thể đạt được hiệu quả cao từ việc sử dụng từ điển. Bài viết này đề cập đến một số kĩ năng sử dụng từ điển để nâng cao vốn từ ngữ tiếng Anh của sinh viên không chuyên ngữ.

2. Tầm quan trọng của việc sử dụng từ điển

Trong rất nhiều phương tiện hỗ trợ học tập mà sinh viên có thể tận dụng khi học

ngoại ngữ, sử dụng từ điển được xem như là một lựa chọn mang tính quyết định để học từ chưa biết. Chúng ta đều biết rằng hầu hết các loại từ điển đều cung cấp cho người học những thông tin quan trọng về ngữ pháp và từ vựng. Nhờ có từ điển mà người học không những nắm được các quy luật ngôn ngữ mà còn hiểu được cách vận dụng chúng. Thông qua các ví dụ minh họa giúp người học cải thiện được vốn từ vựng của mình. Điều này là hết sức quan trọng bởi vì với vốn từ vựng phong phú, sinh viên có thể dễ dàng sử dụng tiếng Anh như một ngoại ngữ thứ hai trong giao tiếp cũng như cho nghề nghiệp của mình về sau này.

Từ điển được ví như một chìa khóa vạn năng mở ra cánh cửa thành công trong học tập của sinh viên. Học từ vựng qua từ điển từ lâu nay đã được xem như là yếu tố đầu tiên trong quá trình tự học của sinh viên. Ở trên lớp sinh viên học tập, tương tác, giao tiếp với nhau sử dụng tiếng Anh thông qua hướng dẫn, gợi mở của giáo viên. Đôi khi giáo viên còn tham gia trực tiếp với sinh

viên cùng giải quyết những vấn đề học tập còn tồn tại. Khi ra khỏi lớp học không có sự giúp đỡ trực tiếp của giáo viên, sinh viên phải viện nhờ đến từ điển để tra cứu. Do đó, từ điển còn được xem như là một người thầy thứ hai giúp họ tự học ngoại ngữ. Mỗi một sinh viên nên có ít nhất một cuốn từ điển thích hợp để tra cứu. Theo Luppescu & Day (1993), tìm được một cuốn từ điển tốt là thứ đầu tiên mà sinh viên học ngoại ngữ cần và là thứ mà sinh viên nên mang theo chứ không phải là các cuốn sách ngữ pháp. Vì vậy, bất cứ một sinh viên nào muốn học giỏi ngoại ngữ đều cần trang bị cho mình một bộ từ điển thích hợp để có thể tra từ khi cần thiết.

3. Kỹ năng sử dụng từ điển

Nhiều nghiên cứu đã chỉ ra rằng tra từ điển là một trong những chiến lược mà sinh viên học ngoại ngữ sử dụng để học từ vựng. Theo Knight (1994), sử dụng từ điển làm cho việc học từ ngữ của sinh viên dễ dàng hơn. Trong nghiên cứu của mình, bà đã chỉ ra rằng những sinh viên vừa sử dụng từ điển vừa phán đoán từ qua văn cảnh không những học được nhiều từ hơn sau khi đọc mà còn có khả năng nhớ từ lâu hơn. Kết quả của nghiên cứu này trùng hợp với nghiên cứu của Hulstijn (1993). Tương tự như vậy, theo kết quả nghiên cứu của Summers (1988), từ điển giúp sinh viên nâng cao vốn từ vựng bởi vì (1) từ điển là một công cụ hữu hiệu trong việc phân tích ngôn ngữ, (2) từ điển giúp sinh viên hiểu chính xác sự khác biệt từ các từ tương tự, (3) từ điển giúp cho sinh viên nhớ từ thông qua việc học các từ trái nghĩa hoặc các từ đồng nghĩa, gần nghĩa.

Jones (1995) cho rằng việc sử dụng từ điển là một chiến lược học từ vựng hiệu quả đối với người học tiếng Anh bởi vì sử dụng từ điển giúp cho người học phát huy tính độc lập, tự học, tự nghiên cứu qua đó tự tạo cho mình thói quen học tập tốt. Thông thường khi tra cứu, nhiều sinh viên ưa dùng từ điển song ngữ hơn vì trong đó đã có chú giải cụ

thể các định nghĩa, ví dụ bằng tiếng mẹ đẻ. Tuy nhiên, một số sinh viên khác lại ưa dùng từ điển đơn ngữ vì cùng một lúc có thể học được một nhóm từ, cụm từ trong một lần tra từ. Trong các cuốn từ điển đơn ngữ, từ mới được giải nghĩa bằng các từ tương đương và có các ví dụ minh họa cụ thể do đó khi tra từ mới sinh viên lại học thêm được một số lượng các từ mới khác. Ngoài ra, mỗi một từ có một nhóm từ hoặc có các mối quan hệ khác giữa chúng như từ đồng âm, từ đồng nghĩa, từ trái nghĩa...Việc tra từ điển thường xuyên sẽ giúp cho sinh viên củng cố, đa dạng hóa vốn từ vựng của mình.

Theo một số nhà nghiên cứu (Baxter, 1980; Stark, 1990), kỹ năng sử dụng từ điển không những chỉ liên quan đến việc tra từ cần tìm mà còn giúp cho người học ngoại ngữ tiết kiệm được thời gian và có thể nâng cao vốn từ vựng, ngữ pháp, cách phát âm, kỹ năng viết, đọc hiểu v.v. Hiện nay các nhà biên soạn từ điển, các nhà xuất bản từ điển đã và đang tìm cách cải tiến để làm sao cho từ điển trở thành một công cụ tham khảo tiện lợi hiệu quả nhất cả về nội dung lẫn hình thức. Trong mỗi cuốn từ điển, các nhà biên soạn từ điển đều đưa ra những thông tin cụ thể về ngữ pháp, từ vựng, cách viết từ, cách phát âm, ngữ nghĩa...Do đó để tra cứu từ điển một cách hiệu quả, sinh viên cần phải có kiến thức cần thiết về cấu trúc và nội dung của một bộ từ điển.

Trong quá trình học tiếng Anh, sử dụng từ điển là kỹ năng khá quan trọng, nhưng có nhiều người cho rằng việc sử dụng từ điển là bình thường, thậm chí là quá dễ dàng. Một số khác cho rằng sử dụng từ điển làm cho sinh viên trở nên lười hơn hoặc mất hứng thú, sao lãng việc học. Nhiều sinh viên chỉ nghĩ đơn giản là dùng từ điển để tra từ cần tìm. Vì thế khi phải dùng từ điển để tra từ, những sinh viên này chỉ chú ý đến việc tìm từ đó ở đâu mà thôi. Cách sử dụng từ điển như vậy trong nhiều trường hợp sẽ dẫn đến việc hiểu sai nghĩa của từ và không phát

triển được kỹ năng sử dụng từ điển. Theo các nhà nghiên cứu, để tra cứu nhanh và có hiệu quả, sinh viên cần có một số kỹ năng tra cứu như sau.

3.1. Làm quen với trật tự từ theo bảng chữ cái ABC

Một trong những cách xác định nhanh vị trí của từ cần tìm trong từ điển là tìm thông tin về cách viết của từ (viết hoa, viết tắt, chấm câu...) và lần theo trật tự từ theo bảng chữ cái ABC, khi đã xác định được vị trí của từ cần tìm, điều quan trọng tiếp theo là cần phải phán đoán nhanh từ nào đứng trước, từ nào đứng sau một từ khác. Nếu những kí tự đầu của hai từ giống nhau, chúng ta cần phải xem xét đến kí tự tiếp theo để có thể tìm được đúng từ cần tìm. Ngoài ra cần phải chú ý đến một số từ có chữ cái bắt đầu là âm câm như: *g* (*gnome*), *h* (*hour*), *k* (*know*), *p* (*psychology*)...

3.2. Sử dụng các từ hướng dẫn

Cách nhanh nhất để tăng tốc độ tra từ trong từ điển là sử dụng các từ hướng dẫn. Ở trên đầu cùng của mỗi trang từ điển đều có một từ (hoặc ở góc bên trái hoặc ở góc bên phải) được in đậm hơn to hơn so với các từ trong trang. Những từ này có thể giúp sinh viên nhanh chóng tìm ra từ cần tìm trong từ điển. Ví dụ: khi muốn tra từ '*bind*', sinh viên chỉ cần mở trang nhìn theo từ '*binary*' in đậm ở góc phải trên cùng của trang đó là có thể tìm ngay được từ mình cần.

3.3. Hiểu các từ viết tắt và các kí hiệu

Khi tra từ điển, điều quan trọng là sinh viên phải biết được dạng thức từ loại của từ cần tìm như: danh từ, động từ, trạng từ... rồi tìm thông tin về ngữ pháp của từ: dạng thức của động từ, danh từ số nhiều, danh từ số ít, giới từ... Trong từ điển, những từ như vậy đều có kí hiệu riêng như:

<i>abbr.</i>	<i>abbreviation</i>
<i>adj.</i>	<i>adjective</i>
<i>adv.</i>	<i>adverb</i>
<i>conj.</i>	<i>conjunction</i>
<i>det.</i>	<i>determiner</i>

<i>n.</i>	<i>noun</i>
<i>prep.</i>	<i>preposition</i>
<i>pron.</i>	<i>pronoun</i>
<i>v.</i>	<i>verb</i>

Đối với các loại kí hiệu về từ loại danh từ, cần chú ý đến các kí hiệu như: [C], [U], [singular], [plural]. Đây là các kí hiệu dành cho danh từ, danh từ đếm được, danh từ không đếm được, danh từ số ít, danh từ số nhiều... Ví dụ:

<i>noodle</i>	<i>n</i> [plural]
<i>earring</i>	<i>n</i> [often plural]
<i>fortnight</i>	<i>n</i> [usually. singular]

Đối với động từ, những kí hiệu như [I], [T] chỉ ra rằng những động từ này là nội động từ hoặc ngoại động từ.

<i>run</i>	<i>v</i> [I]
<i>meet</i>	<i>v</i> [T]

3.4. Xác định vị trí của các cụm từ, thành ngữ

Trong tiếng Anh, các từ rất hiếm khi đứng một mình mà chúng thường đứng trong cụm từ và được sắp xếp theo trật tự bảng chữ cái ABC sau từ khóa. Vì thế khi tra cụm từ chúng ta nên xác định từ khóa trước rồi tìm từ tiếp theo dựa vào bảng chữ cái ABC qua đó, tìm thông tin về các từ liên quan, nguồn gốc của từ, từ phái sinh, đồng nghĩa, trái nghĩa, từ tương tự...

VD từ '*blood*'

<i>blood bank</i>
<i>blood clot</i>
<i>blood count</i>
<i>blood fluke</i>

Còn các thành ngữ thường có vị trí ở cuối danh mục từ của các từ khóa và thường được bôi đen bằng kí hiệu **IDM**.

3.5. Phân biệt các từ giống nhau về chữ viết

Trong từ điển có rất nhiều từ giống nhau về chữ viết nhưng lại khác nhau về nghĩa, nguồn gốc và đôi khi cả về cách phát âm. Sinh viên cần phải chú ý phân biệt theo từ loại tìm thông tin về nghĩa của từ: từ đồng

nghĩa, trái nghĩa, đa nghĩa, khả năng kết hợp, thành ngữ... về cách phát âm của từ: âm tiết, trọng âm, phân biệt giữa Anh Anh – Anh Mỹ, phát âm của các từ giống nhau về dạng chữ... Vì cùng một từ giống nhau nhưng nghĩa động từ khác với nghĩa danh từ, cách phát âm của động từ khác với cách phát âm của danh từ. Ví dụ: từ ‘record’

record n /'rekɔ:d/: hồ sơ, ki lục...

record v /ri'kɔ:d/: ghi chép, thu băng...

3.6. Hiểu được cách dùng của các phụ tố (tiền tố, hậu tố)

Kiến thức ngữ pháp, đặc biệt là kiến thức về cấu tạo từ tiếng Anh, rất quan trọng đối với việc sử dụng từ điển. Ví dụ, nếu biết được nghĩa của tiền tố “un-” ám chỉ sự trái nghĩa thì khi tra từ “unhappy”, chúng ta không cần phải tra nghĩa của từ “unhappy” mà chỉ cần tìm đến từ gốc là ‘happy’ qua đó tiết kiệm được thời gian tra từ điển. Do đó, sinh viên phải nắm vững được cấu tạo từ tiếng Anh, cách sử dụng tiền tố, hậu tố. Trong tiếng Anh, hầu như các tiền tố đều được sử dụng để thay đổi nghĩa mà không cần phải thay đổi loại từ. Ví dụ: *happy*----> *unhappy*; *possible*----> *impossible*; *regular*----> *irregular*.... Ngược lại, hậu tố lại thường được dùng để tạo thành các từ loại khác nhau. Ví dụ như rất nhiều tính từ có thể trở thành trạng từ bằng cách thêm đuôi *-ly* vào sau: *careful* ---> *carefully*; *beautiful*----> *beautifully*; *bad*----> *badly*..... Vì vậy khi gặp từ mới điều đầu tiên là phải loại bỏ các phụ tố trước khi tra từ.

Một khi đã nắm vững cách thức tra từ điển hợp lí, sinh viên sẽ dễ dàng sử dụng từ điển mà không gặp nhiều khó khăn. Hulstijn (1993) xác nhận rằng, tần suất sử dụng từ điển của sinh viên càng nhiều thì vốn từ ngữ của họ càng được củng cố.

4. Kết luận

Từ điển từ lâu nay đã được xem như là một công cụ học tập từ vựng rất hữu ích cho sinh viên trong quá trình học tiếng. Khi học từ vựng qua từ điển không những sinh viên nâng cao vốn từ vựng của mình mà còn phát huy tính độc lập, tự học, tự nghiên cứu qua đó tạo cho mình thói quen tự học tốt. Vì vậy, kĩ năng sử dụng từ điển cần được tích hợp vào trong chương trình học tập và được hướng dẫn, giảng dạy trên lớp nhằm giúp cho sinh viên có thói quen tra cứu và có ý thức tự học, tự nghiên cứu khi học tiếng.

Tài liệu tham khảo

1. Baxter, L. (1980), *The dictionary and vocabulary behaviour: A single word or a handful?* TESOL Quarterly, 14, 325- 336.
2. Hornby, A. S. (2000), *Oxford advanced learner's dictionary* (6th ed.). Oxford. Oxford University Press.
3. Hulstijn, J.H. (1993), *When do foreign language readers look up the meaning of unfamiliar words? The influence of task and variables.* The Modern Language Journal, 77, 139-147.
4. Jones, F. (1995), *Learning an alien lexicon: A teach yourself case study.* Second Language Research, 11(2), 95- 111.
5. Knight, S. (1994), *Dictionary use while reading: The effects on comprehension and vocabulary acquisition for students of different verbal abilities.* The Modern Language Journal, 78, 285- 299.
6. Luppescu, S., & Day, R. R. (1993), *Reading dictionaries and vocabulary learning.* Language learning, 43(2), 263-287.
7. Stark, M. P. (1990), *Dictionary workbooks: a critical evaluation of dictionary workbooks for the foreign language learner.* University of Exeter Press.
8. Summers, D. (1988), *The roles of dictionaries in language learning.* In R. Carter & M. McCarthy (eds.), *Vocabulary and language teaching.* London: Longman. 111-125.

(Ban Biên tập nhận bài ngày 12-11-2012)